

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2018/HS-ST
Ngày 07-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Nam Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Mát - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Dương Xuân T, sinh ngày 06/9/198X tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 58/360 M, phường D, Quận L, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Bờ mương tổ 32 M, phường D, Quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Phạm Thị H và 01 con; tiền án: Tại Bản án số 184/2009/HSST ngày 29/9/2009, Tòa án nhân dân Quận Lê Chân xử 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa thi hành án phí và bồi thường); tiền sự: Ngày 17/5/2018, Công an phường Nghĩa Xá ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: Tháng 3/2018, Công an phường Dư Hàng Kênh lập hồ sơ đưa T vào diện giáo dục tại xã, phường, thị trấn; bị tạm giữ ngày 01/6/2018, tạm giam ngày 09/6/2018; có mặt.

2. Trương Thị Kiều N, sinh ngày 06/01/199Y tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Xã Đ, huyện K, tỉnh H; nơi tạm trú: Số 52/360 M, phường D, Quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn D và bà Hoàng Thị Thanh N; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03/6/2018, tạm giam ngày 09/6/2018; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Văn Sơn, sinh năm 197T. Nơi cư trú: Số 17/342 M, phường D, Quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02h30' ngày 31/5/2018, Dương Xuân T đi một mình từ nhà ngang qua nhà số 17/342 M, phường D, Q, Hải Phòng thấy cửa trong nhà chỉ khép hờ không khóa, điện trong nhà tắt nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T trèo qua khe hở giữa cổng và mái cổng vào, trong nhà thấy không có người, bên trong có tivi và một số tài sản khác. T lấy 01 túi xách nữ màu đen để ở tủ quần áo trong nhà mang ra ngoài rồi lại trèo ra ngoài theo lối cũ về nhà. T gặp bạn gái là Trương Thị Kiều N, T đưa cho N chiếc túi xách vừa lấy trộm được bảo N cất giấu đi rồi lấy 01 chiếc kim cộng lực ở nhà T, bàn với N quay lại nhà số 17/342 M để tiếp tục trộm cắp, N đồng ý. Khi đến nơi, T trèo theo lối trèo lần đầu vào trong, sau đó dùng kim cộng lực cắt đứt khóa cổng. Lần thứ nhất, T và N lấy 01 chiếc tivi Samsung 49inch mang về khu vực gần nhà T cất giấu. Sau đó, T và N quay lại lấy tiếp 01 âm ly, 01 loa super bass và 01 đầu thu mic không dây mang về cất giấu tại cửa nhà T. Lần cuối cùng, T và N lại quay lại lấy 01 điều khiển tivi, 02 chiếc micro, 03 đôi giày nam nữ và 01 đôi dép quai hậu. Sau khi cất giấu tất cả số tài sản trên trong nhà T, T bảo N lấy chiếc túi xách ra kiểm tra nhưng trong túi xách không có đồ vật, tài sản gì nên T đã vứt chiếc túi xách đi đâu không rõ.

Khoảng 6h cùng ngày, anh Trần Văn S là chủ nhà số 17/342 M về nhà thấy cổng bị cắt khóa, kiểm tra trong nhà bị mất những tài sản gồm: 01 tivi Samsung 49 inch, 01 điều khiển tivi, 01 âm ly, 01 loa super bass, 01 bộ đầu thu micro, 02 micro không dây, 01 số giày dép và số tiền khoảng 48.000.000 đồng nên đến trụ sở Công an phường D trình báo.

Căn cứ tài liệu điều tra xác minh, ngày 01/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Dương Xuân T, tại Cơ quan điều tra T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của

mình như nội dung đã nêu trên. Mục đích của việc trộm cắp tài sản là để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T không thừa nhận việc trộm cắp tiền tại nhà anh S.

Ngày 02/6/2018, Trương Thị Kiều N đến trụ sở Công an Quận Lê Chân đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, N khai nhận phù hợp với Dương Xuân T về hành vi phạm tội của N và T như đã nêu trên. N không biết việc T có trộm cắp tiền tại nhà anh Sơn hay không.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Xuân T tại bờ mương tổ 32 D, Quận L, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra thu giữ:

- Thu trong hòm tôn ở cuối nhà cạnh tủ tôn đựng quần áo: 01 âm ly nhãn hiệu Jarguar-Pa-203N, 01 cục super bass màu đen nhãn hiệu psb, 01 đầu thu micro màu đen, 01 cục super bass màu ghi không có nhãn hiệu đã bung phần núm điều chỉnh.

- Thu tại nóc tủ tôn đựng quần áo: 01 túi dứa có quai xách trong có 01 đôi giày da nam màu đen, 01 đôi boots nữ cao cổ màu đen, 01 đôi giày da nam màu nâu, 01 đôi dép quai hậu màu đen; 01 túi cotton có quai xách trong có 02 micro màu đen; 01 kim cộng lực màu ghi.

- Thu bên trong tủ tôn đựng quần áo 01 tivi Samsung màn hình phẳng màu đen.

- Thu tại nền sân trước cửa nhà 01 túi vải màu đỏ trong có 01 điều khiển màu đen.

Cơ quan điều tra tiến hành cho anh Trần Văn S xác định vật chứng, anh S xác định trong số những tài sản Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nơi ở của T có tài sản của gia đình anh S gồm: 01 tivi Samsung và điều khiển tivi, 01 đầu thu micro và 02 chiếc micro, 01 cục super bass màu đen, 01 âm ly, 02 đôi giày da, 01 đôi dép xăng đan và 01 đôi boots. Riêng 01 cục super bass màu ghi không có nhãn hiệu đã bung phần núm điều chỉnh anh S xác định không phải của gia đình anh.

Bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-ĐGTTTHS ngày 01/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân Quận Lê Chân kết luận: 01 chiếc tivi Samsung 49 inch cùng điều khiển từ xa đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 7.000.000 đồng; 01 chiếc âm ly đã qua sử dụng giá trị còn lại là 2.500.000 đồng; 01 đầu thu micro và 02 chiếc micro đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 1.700.000 đồng; 01 loa super bass màu đen đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 1.200.000 đồng; 03 đôi giày da, 01 đôi dép quai hậu đã qua sử dụng không đủ căn cứ để định giá. Tổng giá trị còn lại của 01 chiếc tivi và điều khiển, 01 đầu thu micro và 02 micro, 01 âm ly, 01 loa super bass đã qua sử dụng là 12.400.000 đồng.

Anh Trần Văn S đã nhận lại toàn bộ số tài sản trên của gia đình anh bị trộm cắp và không có ý kiến gì. Chiếc túi xách nữ màu đen để trong tủ quần áo hiện chưa thu hồi được là túi cũ, đã qua sử dụng, có giá trị không lớn nên anh S và gia đình không có yêu cầu, đề nghị gì. Đối với số tiền khoảng 48.000.000 đồng, anh S đề nghị Cơ quan điều tra xác minh, điều tra tìm lại cho gia đình anh, nếu không được thì anh và gia đình cũng không có yêu cầu, đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 06/8/2018, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố các bị cáo Dương Xuân T và Trương Thị Kiều N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Dương Xuân T mức án tù từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trương Thị Kiều N mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Các bị cáo không có công việc ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 kim cộng lực màu ghi; 01 cục superbass màu ghi không rõ nhãn hiệu đã bị bung phần núm điều chỉnh.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện cơ bản là đúng về thẩm quyền, trình tự

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 02h30' ngày 31/5/2018, Dương Xuân T và Trương Thị Kiều N lợi dụng lúc gia đình anh Trần Văn Sơn không có ở nhà đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc tivi Samsung 49 inch, 01 điều khiển tivi, 01 âm ly, 01 loa super bass, 01 bộ đầu thu micro, 02 micro không dây, 03 đôi giày và 01 đôi dép quai hậu có tổng trị giá tài sản là 12.400.000 đồng với mục đích để bán lấy tiền tiêu xài tại nhà số 17/342 M, phường D, Quận L, thành phố Hải Phòng nên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Xuân T và Trương Thị Kiều N phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân gây mất trật tự trị an chung nên cần phải được xử lý nghiêm, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn; trong đó T là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ phương tiện và trực tiếp thực hiện việc trộm cắp tài sản; còn N là người cảnh giới, hỗ trợ và cùng T mang tài sản trộm cắp về nhà T cất giấu nên T có vai trò cao hơn N trong vụ án.

- Về nhân thân và tình tiết tăng nặng

[5] Bị cáo T có 01 tiền án chưa được xóa và 01 tiền sự chưa được xóa nên phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, theo lý lịch bị can có ghi: Tháng 3/2018, Công an phường D lập hồ sơ đưa T vào diện giáo dục tại xã, phường, thị trấn điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, không chịu lao động cải tạo thành người có ích mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm.

[6] Bị cáo N chưa có tiền án tiền sự.

[7] Vào ngày 31/5/2018, các bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể: Lần thứ nhất, T và N lấy 01 chiếc tivi Samsung 49inch trị giá khoảng 7.000.000 đồng mang về khu vực gần nhà T cất giấu; sau đó, cả hai quay lại lấy tiếp 01 âm ly, 01 loa super bass và 01 đầu thu mic không dây có tổng trị giá khoảng 5.400.000 đồng mang về cất giấu tại cửa nhà T. Lần cuối cùng, cả hai lại quay lại lấy 01 điều khiển tivi, 02 chiếc micro, 03 đôi giày nam nữ và 01 đôi dép quai hậu. Tổng giá trị tài sản trộm cắp vào ngày 31/5/2018 là 12.400.00 đồng. Vì vậy, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo N tại giai đoạn điều tra, bị cáo đã tự ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo N còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Anh Trần Văn S đã nhận lại toàn bộ số tài sản mà gia đình anh bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác. Chiếc túi xách nữ màu đen để trong tủ quần áo hiện chưa thu hồi được là túi cũ, đã qua sử dụng, có giá trị không lớn nên anh S và gia đình không có yêu cầu, đề nghị gì. Đối với số tiền khoảng 48.000.000 đồng, anh S đề nghị Cơ quan điều tra xác minh, điều tra tìm lại cho gia đình anh, nếu không được thì anh và gia đình cũng không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Đối với 01 tivi Samsung 49 inch, 01 âm ly nhãn hiệu Jaguar, 01 cục super bas nhãn hiệu PSB, 01 đầu thu mic không dây và 02 micro nhãn hiệu SHURE, 01 điều khiển tivi Samsung, 02 đôi giày nam, 01 đôi giày nữ, 01 đôi dép quai hậu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Đối với 01 kim cộng lực màu ghi xét đây là công cụ phương tiện phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[13] Đối với 01 cục superbass màu ghi không rõ nhãn hiệu đã bị bung phần núm điều chỉnh. Xét không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại tài sản nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[14] Đối với số tiền 48.000.000 đồng của anh Trần Văn S và gia đình bị mất, tài liệu điều tra chưa đủ cơ sở xác định T và N chiếm đoạt số tiền trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[15] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Dương Xuân T 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01 tháng 6 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trương Thị Kiều N 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03 tháng 6 năm 2018.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 kim cộng lực màu ghi; 01 cục superbass màu ghi không rõ nhãn hiệu đã bị bung phần núm điều chỉnh.

(Theo biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 06/8/2018 giữa Công an Quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nam Ninh

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên xét lần phạm tội này đối với hai tiền án chưa được xóa của bị cáo được tính là tình tiết định khung quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên như vậy cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, không chịu cải tạo thành người có ích mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội vì vậy cần phải xử lý nghiêm, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.